

Học vấn

Bài 51: Ôn tập

I. Mục tiêu:

- Củng cố đọc, viết các vần kết thúc bằng **n**.
- Đọc đúng các từ ngữ ứng dụng và đoạn thơ ứng dụng.
- Nghe hiểu và kể lại 1 đoạn truyện theo tranh truyện kể: **Chia phần**.

HSKG : Kể đ- ợc 2 — 3 đoạn truyện theo tranh.

II. Các HDDH:

<i>Hoạt động dạy học</i>	<i>Hoạt động học tập</i>
<p>1. Bài cũ: - Hôm tr- ớc cô dạy bài gì? (bài 50)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết: chuồn chuồn, v- ơn vai ? - Đọc: uôn, - ơn, buôn bán, uốn dẻo, cuộn cuộn, s- ờn đồi, con v- ợn, bò tr- ờn, v- ờn cây... - Nhận xét. <p>2. Bài mới:</p> <p>a. <u>Giới thiệu</u>: Hôm nay chúng ta học bài ôn tập, ghi bảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Hỏi: Tranh vẽ gì? (hoa lan). Phân tích tiếng lan? vần an? - Ghi bảng ôn: a - n an <p>-> Ôn lại các vần có n đứng sau.</p> <p>b. <u>H- ống dẫn ôn tập</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <u>Ôn các vần trong bảng ôn</u>. - GV ghi bảng ôn lên bảng. <p>Ghép âm cột ngang với âm cột đọc để tạo thành vần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV ghi vần vào bảng. - So sánh các vần để nhận ra các vần giống nhau đều có n ở cuối. <p>* <u>Từ ngữ ứng dụng</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi bảng: cuồn cuộn con vợn thôn bản * Giảng nghĩa một số từ. cuồn cuộn : Tả sự chuyển động nh- cuộn lớp này tiếp theo lớp khác, dồn dập và mạnh mẽ. con vợn : (xem tranh) v- ợn là loài khỉ có dáng giống hình ng- ời, không có đuôi, hai chi tr- ớc rất dài, có tiếng hót hay. thôn bản : Khu vực dân c- ở một số vùng dân tộc. 	<p>Hoạt động học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS lên bảng viết : chuồn chuồn, v- ơn vai. - HS đọc bài trên bảng phụ. <p>- HS đọc lại vần an và phân tích.</p> <p>- HS đọc các âm trong bảng ôn, sau đó lần l- ợt ghép các âm cột ngang và cột đọc để tạo thành vần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc những vần vừa ghép đ- ợc. - Đồng thanh cả bảng ôn. <p>- HS đọc tiếng khó, phân tích tiếng có vần vừa ôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc từ ngữ ứng dụng. <p>- HS đọc đồng thanh cả bảng.</p>

* Hóng dẫn viết từ:

- Giáo viên viết mẫu, hóng dẫn quy trình.

cuồn cuộn

con v^oan

- Nhận xét, sửa sai.

Tiết 2

a. Luyện đọc:

* Đọc bảng tiết 1

- GV nhận xét.

- G/t tranh, ghi câu văn ứng dụng lên bảng:

Gà mẹ dẫn đàn con ra bãi cỏ. Gà con vừa chơi vừa chờ mẹ rẽ cỏ, bới giun.

* Đọc SGK: GV đọc mẫu, hóng dẫn đọc.

Tiết 2

b. Kể chuyện:

- GV kể chuyện, có tranh minh họa.

GV gợi ý:

+ *Tranh 1*: Có hai ng-ời đi săn, từ sáng đến tối họ chỉ săn đ-ợc ba con sóc nhỏ.

+ *Tranh 2*: Họ chia nhau số sóc, chia đi chia lại mãi nh-ng phần của hai vẫn không bằng nhau. Lúc đầu còn vui vẻ, sau họ đâm ra bức mình, nói nhau chẳng ra gì.

+ *Tranh 3*: Anh kiếm củi lấy số sóc vừa săn đ-ợc ra và chia.

+ *Tranh 4*: Thế là số sóc đã đ-ợc chia đều. Thật công bằng. Cả ba ng-ời vui vẻ chia tay, ai về nhà lấy.

+ ý nghĩa : Trong cuộc sống phải biết nh-ờng nhin nhau thì vẫn hơn.

c. Luyện viết:

- Nhắc lại quy trình viết chữ ghi từ: tuổi thơ, mây bay.

- GV KT một số bài, nhận xét chữ viết.

d. Làm bài tập : (Buổi chiều)

*TC: Điền vào chỗ trống :

Hải âu bay l...; Bà đội kh...; lăn sâu d^oi b....

- Chữa bài nhận xét.

3. Củng cố:

- Hôm nay chúng ta ôn tập những vấn gì?

- Về nhà học bài, chuẩn bị bài 52

HS quan sát chữ mẫu, nhận xét:

+ Cấu tạo chữ ghi từ? Độ cao con chữ? Vị trí dấu phụ?

- HS viết bảng con từng chữ.

- 5 HS đọc lại bài trên bảng tiết 1.

- Chỉ cho HS đọc các tiếng khó, sau đó đọc từng câu văn, đọc cả hai câu.

- Đọc lại cả bài trên bảng.

- HS đọc SGK: cá nhân, đồng thanh.

- Một HS nêu tên chuyện: **Chia phần.**

- HS thảo luận nhóm theo nội dung tranh, tập kế trong nhóm.

- Gọi đại diện lên thi kể từng tranh, thi kể cả truyện.

- Thảo luận ý nghĩa truyện: Trong cuộc sống phải biết nh-ờng nhin nhau.

- HS nêu lại t- thế viết bài, để vở... viết bài trong vở tập viết.

- 3 HS lên bảng làm .

- 1 HS đọc lại cả bài .